

Nâng hạng Thị trường Mới nổi theo phân loại của FTSE

Ngành
Ngày báo cáo

Thị trường
29/7/2026

Nguyễn Quốc Nhật Trung
Trưởng phòng

Vũ Minh Đức
Phó Giám đốc

Bối cảnh và lộ trình nâng hạng FTSE

Nâng hạng lên Thị trường Mới nổi thứ cấp

FTSE Russell sẽ nâng hạng Việt Nam từ Thị trường Cận biên lên Thị trường Mới nổi thứ cấp trong bộ chỉ số FTSE Global Equity Index Series (GEIS) và các chỉ số liên quan, có hiệu lực từ thời điểm mở cửa phiên giao dịch thứ Hai, ngày 21/9/2026. Quyết định này được xác nhận tại kỳ đánh giá giữa kỳ tháng 3/2026 và được công bố vào ngày 7/4/2026, kết thúc giai đoạn theo dõi bắt đầu từ năm 2018.

Kỳ đánh giá giữa kỳ tháng 3/2026 xác nhận Việt Nam đã có đủ tiến triển để được nâng hạng, dựa trên những cải thiện trong mô hình tiếp cận Nhà Môi giới Toàn cầu (Global Broker) - cho phép nhà đầu tư tổ chức nước ngoài giao dịch với các công ty chứng khoán toàn cầu với vai trò đối tác. Tiến triển này được hỗ trợ bởi Thông tư 08/2026/TT-BTC và các cải tiến đối với cơ chế không yêu cầu ký quỹ trước giao dịch (NPF). Việt Nam sẽ bị loại khỏi bộ chỉ số FTSE Frontier Index Series trong một lần duy nhất tại kỳ đánh giá thường niên tháng 9/2026, trong khi việc thêm vào GEIS được thực hiện theo nhiều giai đoạn.

Các cổ phiếu IPO mới sẽ được thêm vào theo cùng tỷ lệ phân bổ theo giai đoạn nhưng vẫn phải vượt qua các tiêu chí sàng lọc tiêu chuẩn (chủ yếu là vốn hóa khả dụng cho đầu tư $\geq$ khoảng 483 triệu USD, cùng với thanh khoản/tỷ lệ tự do chuyển nhượng (free float)/room nước ngoài). Trong số các thương vụ IPO gần đây, TCX, VCK và MCH đáp ứng tiêu chí và được đưa vào rổ; VPX, GEL và HPA chưa đạt, với vốn hóa khả dụng cho đầu tư lần lượt chỉ khoảng 404 triệu USD/304 triệu USD/54 triệu USD - thấp hơn ngưỡng yêu cầu dù thanh khoản đủ điều kiện.

Hình 1: Các mốc thời gian chính

Mốc thời gian	Thời điểm	Ghi chú
Ngày chốt dữ liệu	30/6/2026	Ngày giao dịch cuối cùng của tháng 6 - cơ sở tính vốn hóa, free float và thanh khoản cho kỳ đánh giá tháng 9/2026.
Công bố danh mục	21/8/2026	FTSE công bố kết quả kỳ đánh giá bán niên tháng 9/2026 của GEIS và danh mục cổ phiếu Việt Nam.
Ngày hiệu lực	21/9/2026	Việt Nam chính thức được thêm vào GEIS từ phiên mở cửa; giai đoạn 1 (10%) có hiệu lực.
ETF tái cơ cấu danh mục	Khoảng 18-21/9/2026	Các quỹ thụ động tái cân bằng quanh ngày hiệu lực (thường tại phiên đóng cửa ngày đánh giá).

Nguồn: FTSE Russell

Lộ trình thực hiện theo từng giai đoạn

Việc thêm Việt Nam vào GEIS được thực hiện qua 4 giai đoạn từ tháng 9/2026 đến tháng 9/2027, giúp quá trình chuyển đổi diễn ra có trật tự và tạo thời gian để thị trường hấp thụ dòng vốn dự kiến trong khi thanh khoản và cơ chế NPF dần hoàn thiện. Sau mỗi giai đoạn, FTSE Russell sẽ đánh giá khả năng mô phỏng chỉ số của các quỹ trước khi tiếp tục. Cột “dòng vốn ước tính” bên dưới giả định tổng dòng vốn thụ động được xác định đạt khoảng 1,5 tỷ USD khi tỷ lệ thêm vào đạt 100% (xem Hình 3).

Hình 2: Lộ trình thực hiện qua 4 giai đoạn

Giai đoạn	Kỳ đánh giá	Tỷ trọng thêm vào	Hệ số lũy kế	Dòng vốn ước tính (triệu USD)
Giai đoạn 1	T9/2026	10%	10%	~150 (lũy kế 150)
Giai đoạn 2	T3/2027	20%	30%	~300 (lũy kế 450)
Giai đoạn 3	T6/2027	35%	65%	~525 (lũy kế 975)
Giai đoạn 4	T9/2027	35%	100%	~525 (lũy kế 1.500)

Nguồn: FTSE Russell, Bloomberg, ước tính của Vietcap

Ví dụ ở cấp độ cổ phiếu: Một cổ phiếu có free float 49% sẽ được thêm vào với tỷ trọng 4,9% (giai đoạn 1), 14,7% (giai đoạn 2), 31,85% (giai đoạn 3) và toàn bộ 49% (giai đoạn 4).

Tổng quan về ETF và dòng vốn thụ động

Chúng tôi ước tính có khoảng 1,4 nghìn tỷ USD tài sản quản lý (AUM) của các quỹ thụ động đang mô phỏng các chỉ số FTSE liên quan. Khi tỷ lệ thêm vào đạt 100%, dòng vốn thụ động vào cổ phiếu Việt Nam ước đạt khoảng 1,5 tỷ USD, tương ứng với tỷ trọng dự phóng của Việt Nam trong từng chỉ số. Vietcap dự báo có 29 cổ phiếu Việt Nam đủ điều kiện - 4 cổ phiếu Large Cap, 5 cổ phiếu Mid Cap và 20 cổ phiếu Small Cap.

Hình 3: Các quỹ ETF/quỹ chỉ số mô phỏng các chỉ số FTSE EM

Quỹ ETF/quỹ chỉ số	Chỉ số tham chiếu	AUM (triệu USD)	Tỷ trọng VN ước tính	Dòng vốn ước tính (triệu USD)
Vanguard Total International Stock ETFs	FTSE Global All Cap ex-US	651.036	0,1%	585,9
Vanguard Institutional Total International Stock Market Index Trust II	FTSE Global All Cap ex-US	295.772	0,1%	266,2
Vanguard Total World Stock ETFs	FTSE Global All Cap	97.000	0,03%	33,0
Vanguard FTSE Emerging Markets ETFs	FTSE Emerging Markets All Cap China A	163.300	0,3%	537,3
Vanguard FTSE Emerging Markets All Cap Index ETF	FTSE Emerging Markets All Cap China A	4.450	0,3%	14,6
Vanguard FTSE All-World ex-US Index Fund	FTSE All-World ex-US	94.915	0,05%	49,6
Vanguard FTSE All-World UCITS ETF	FTSE All-World	72.378	0,02%	14,5
Schwab Emerging Markets Equity ETF	FTSE Emerging Index	12.621	0,2%	24,2
Vanguard FTSE Emerging Markets UCITS ETF	FTSE Emerging Index	5.683	0,2%	10,9
Tổng		1.397.155		1.536,2

Nguồn: Vietcap, báo cáo của các quỹ tại ngày 30/6/2026.

Tỷ trọng dự phóng của Việt Nam theo từng chỉ số (FTSE, dữ liệu tại ngày 31/3/2026): FTSE Global All Cap 0,034%; FTSE Emerging All Cap 0,329%; FTSE All-World 0,020%; FTSE Emerging 0,192%.

Phương pháp dự báo

Các tiêu chí sàng lọc tuân theo bộ quy tắc FTSE Global Equity Index Series Ground Rules. Tại kỳ đánh giá tháng 9/2026, Việt Nam được đánh giá trong khu vực Asia Pacific ex-China ex-Japan với vai trò cổ phiếu chưa thuộc chỉ số ở toàn bộ các tiêu chí xét duyệt, bao gồm thanh khoản và quy mô tối thiểu.

Vốn hóa thị trường toàn phần								
Vốn hóa toàn phần = Số cổ phiếu đã phát hành × Giá Các doanh nghiệp đủ điều kiện trong khu vực được xếp hạng theo vốn hóa toàn phần để xác định rõ cổ phiếu khu vực (top 98%). Doanh nghiệp có tỷ trọng vượt 10% tổng vốn hóa khu vực sẽ bị giới hạn ở mức 10%.								
Vốn hóa điều chỉnh theo free float								
Vốn hóa khả dụng cho đầu tư = vốn hóa toàn phần × tỷ lệ khả dụng cho đầu tư <table><tr><th>Ngưỡng khu vực</th><th>Hoặc</th><th>Ngưỡng sàn tuyệt đối</th></tr><tr><td>Vốn hóa khả dụng cho đầu tư ≥ 483,3 triệu USD</td><td></td><td>≥ 150 triệu USD (đối với cổ phiếu thêm mới)</td></tr></table> Tỷ lệ khả dụng cho đầu tư phản ánh free float và giới hạn sở hữu nước ngoài (FOL). Đây là cơ sở xác định tỷ trọng của một cổ phiếu trong chỉ số và do đó là cơ sở để ước tính dòng vốn thụ động. Cổ phiếu phải vượt ngưỡng vốn hóa khả dụng cho đầu tư tối thiểu của khu vực. Ngưỡng của khu vực Asia Pacific ex-China ex-Japan là 483,3 triệu USD dựa trên dữ liệu ngày 31/3/2026.			Ngưỡng khu vực	Hoặc	Ngưỡng sàn tuyệt đối	Vốn hóa khả dụng cho đầu tư ≥ 483,3 triệu USD		≥ 150 triệu USD (đối với cổ phiếu thêm mới)
Ngưỡng khu vực	Hoặc	Ngưỡng sàn tuyệt đối						
Vốn hóa khả dụng cho đầu tư ≥ 483,3 triệu USD		≥ 150 triệu USD (đối với cổ phiếu thêm mới)						
Free float, giới hạn sở hữu nước ngoài và room nước ngoài còn lại								
Free float tối thiểu Cổ phiếu có free float từ 5% trở xuống sẽ bị loại (trừ khi vốn hóa khả dụng cho đầu tư vượt 10 lần ngưỡng thêm vào của khu vực).	Giới hạn sở hữu nước ngoài FTSE tính đến các giới hạn do cơ quan quản lý hoặc điều lệ công ty áp dụng đối với tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại doanh nghiệp.	Room nước ngoài còn lại ≥ 20% Room còn lại = (FOL – tỷ lệ sở hữu nước ngoài hiện tại) / FOL						
Thanh khoản								
Vòng quay giao dịch tháng = Khối lượng giao dịch trung vị hàng ngày / Số cổ phiếu đã phát hành điều chỉnh theo free float Được kiểm tra bán niên vào tháng 3 và tháng 9, dựa trên trung vị hàng tháng của khối lượng giao dịch hàng ngày. Đối với cổ phiếu chưa thuộc chỉ số, FTSE yêu cầu vòng quay giao dịch ≥ 0,05% số cổ phiếu đã phát hành (sau điều chỉnh free float) trong ≥ 10 trong 12 tháng.								
Nhóm quy mô vốn hóa								
LARGE CAP ≤ 68% (ngưỡng loại 72%)	MID CAP ≤ 86% (ngưỡng loại 92%)	SMALL CAP ≤ 98% (ngưỡng loại 101%)						
Các nhóm quy mô được xác định theo phân vị lũy kế của vốn hóa toàn phần trong rõ chỉ số khu vực, với vùng đệm thể hiện trong ngoặc nhằm hạn chế biến động danh mục giữa các kỳ đánh giá. Với dữ liệu ngày 30/6/2026, mô hình sàng lọc của Vietcap cho ra 29 cổ phiếu đủ điều kiện: 4 cổ phiếu Large Cap, 5 cổ phiếu Mid Cap và 20 cổ phiếu Small Cap.								

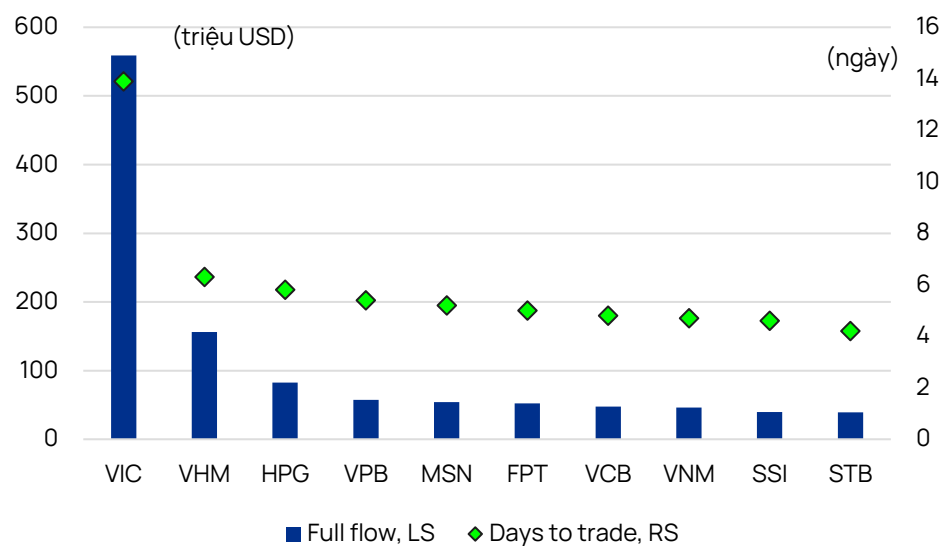
Hình 4: Danh mục dự báo và dòng vốn thụ động

Mã CK	Công ty	Ngành GICS	Vốn hóa toàn phần (triệu USD)	Vốn hóa free float (triệu USD)	Dòng vốn đầy đủ (triệu USD)	Số ngày giao dịch (đầy đủ)	Giai đoạn 1 (triệu USD)	Số ngày giao dịch (GĐ1)
LARGE CAP			110.896	31.131	777,9	-	77,8	-
VIC	Tập đoàn Vingroup	Bất động sản	63.160	22.361	558,8	13,9	55,9	1,4
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	20.615	6.256	156,3	6,3	15,6	0,6
VCB	Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)	Tài chính	17.156	1.909	47,7	5,4	4,8	0,5
BID	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	Tài chính	9.965	605	15,1	2,9	1,5	0,3
MID CAP			31.248	9.307	232,6	-	23,2	-
HPG	Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	6.677	3.310	82,7	4,6	8,3	0,5
VPB	Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	Tài chính	7.542	2.289	57,2	3,4	5,7	0,3
STB	Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)	Tài chính	5.161	1.566	39,1	2,9	3,9	0,3
MCH	Hàng tiêu dùng Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	6.761	1.368	34,2	4,1	3,4	0,4
VPL	CTCP Vinpearl	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	5.107	775	19,4	5,8	1,9	0,6
SMALL CAP			47.867	19.587	489,4	-	48,6	-
MSN	Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	3.554	2.157	53,9	4,2	5,4	0,4
FPT	CTCP FPT	Công nghệ thông tin	4.217	2.090	52,2	2,4	5,2	0,2
VNM	CTCP Sữa Việt Nam (Vinamilk)	Hàng tiêu dùng thiết yếu	4.593	1.859	46,4	4,8	4,6	0,5
SSI	Chứng khoán SSI	Tài chính	2.240	1.586	39,6	2,1	4,0	0,2
HDB	Ngân hàng Phát triển TP.HCM (HDBank)	Tài chính	4.939	1.349	33,7	2,2	3,4	0,2

Mã CK	Công ty	Ngành GICS	Vốn hóa toàn phần (triệu USD)	Vốn hóa free float (triệu USD)	Dòng vốn đầy đủ (triệu USD)	Số ngày giao dịch (đầy đủ)	Giai đoạn 1 (triệu USD)	Số ngày giao dịch (GD1)
VIX	Chứng khoán VIX	Tài chính	1.202	1.216	30,4	1,5	3,0	0,2
VJC	Hàng không Vietjet	Công nghiệp	3.731	1.132	28,3	1,7	2,8	0,2
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	1.901	769	19,2	4,7	1,9	0,5
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Tài chính	993	753	18,8	1,6	1,9	0,2
SHB	Ngân hàng Sài Gòn - Hà Nội (SHB)	Tài chính	2.438	740	18,5	0,7	1,8	0,1
VCK	Chứng khoán VPS	Tài chính	2.815	712	17,8	5,0	1,8	0,5
HCM	Chứng khoán TP.HCM (HSC)	Tài chính	1.332	660	16,5	1,1	1,6	0,1
TCX	Chứng khoán Kỹ Thương (TCBS)	Tài chính	4.336	658	16,4	5,2	1,6	0,5
VCI	Chứng khoán Vietcap	Tài chính	898	636	15,9	2,5	1,6	0,3
SSB	Ngân hàng Đông Nam Á (SeABank)	Tài chính	2.040	619	15,5	3,7	1,5	0,4
MSB	Ngân hàng Hàng hải Việt Nam (MSB)	Tài chính	1.904	578	14,4	1,7	1,4	0,2
NVL	Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	Bất động sản	1.160	575	14,4	2,1	1,4	0,2
GEX	Tập đoàn Gelex	Công nghiệp	1.105	559	14,0	1,2	1,4	0,1
KBC	Tổng CTCP Phát triển Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	994	493	12,3	3,0	1,2	0,3
TPB	Ngân hàng Tiên Phong (TPBank)	Tài chính	1.477	448	11,2	1,8	1,1	0,2
TỔNG			190.011	60.025	1.500	-	150	-

Nguồn: Vietcap, dữ liệu tại ngày 23/7/2026. Dòng vốn đầy đủ tính trên cơ sở khoảng 1,5 tỷ USD; giai đoạn 1 = 10% dòng vốn đầy đủ. Số ngày giao dịch (đầy đủ/GD1) = số cổ phiếu cần mua chia cho GTGDTB 1 tháng.

Hình 5: Xếp hạng các cổ phiếu chịu tác động lớn nhất



Nguồn: Vietcap, dữ liệu tại ngày 23/7/2026

Phụ lục - Các câu hỏi thường gặp

Vì sao dự báo của Vietcap khác với danh mục FTSE đã công bố?

Danh mục dự kiến chính thức của FTSE (FAQ Q6, 23 cổ phiếu) dựa trên dữ liệu tại ngày 31/12/2025 (rõ Indicative List), trong khi dự báo 29 cổ phiếu của Vietcap sử dụng dữ liệu cập nhật đến ngày 30/6/2026. Khoảng cách nhiều tháng về giá, free float, thanh khoản và room nước ngoài làm thay đổi danh sách cổ phiếu đủ điều kiện. Cụ thể:

- **Có trong danh mục FTSE nhưng không có trong dự báo của Vietcap (4 cổ phiếu):** BSR, DGC, GEE, KDH - ví dụ, KDH và BSR không đạt ngưỡng vốn hóa khả dụng cho đầu tư tối thiểu theo dữ liệu hiện tại.
- **Có trong dự báo của Vietcap nhưng chưa có trong danh mục FTSE (10 cổ phiếu):** VPB, MCH, VPL, HDB, TCX, VCK, SSB, MSB, TPB, HCM - đủ điều kiện theo dữ liệu cập nhật hơn.

Danh mục chính thức cuối cùng sẽ được FTSE công bố vào ngày 21/8/2026, dựa trên dữ liệu chốt tại ngày 30/6/2026. Vietcap sàng lọc dữ liệu thị trường đến ngày 30/6/2026 theo ngưỡng khu vực và tỷ trọng chỉ số của FTSE tại ngày 31/3/2026. Do đó, dự báo có thể chênh lệch nhẹ so với cơ sở dữ liệu ngày 30/6 của FTSE, nhưng đây là ước tính sát nhất cho đến khi có công bố chính thức.

Các quỹ ETF hiện hữu có buộc phải thanh lý danh mục để chuyển sang chỉ số mới?

Các quỹ ETF đang đầu tư vào Việt Nam chủ yếu mô phỏng các chỉ số riêng của Việt Nam (ví dụ FTSE Vietnam Index, VN30) thay vì chỉ số khu vực/toàn cầu chung. Việc Việt Nam được thêm vào GEIS không làm thay đổi các chỉ số độc lập này, do đó các quỹ nêu trên không bị buộc phải thanh lý danh mục. Trong khi đó, nhu cầu thụ động mới đến từ các quỹ EM/toàn cầu (Vanguard FTSE Emerging Markets, v.v.) sẽ thêm Việt Nam vào danh mục. Tổng thể, tác động ròng từ các quỹ ETF thụ động là lực mua ròng bổ sung, không phải sự dịch chuyển danh mục bắt buộc.

Việc nâng hạng góp phần đảo chiều dòng vốn nước ngoài như thế nào?

Ngoài các quỹ thụ động buộc phải mô phỏng chỉ số (khoảng 1,5 tỷ USD), các quỹ chủ động cũng có thể bắt đầu giải ngân sớm vào các cổ phiếu vốn hóa lớn trong rõ để chuẩn bị cho việc tham chiếu chỉ số khi Việt Nam được nâng hạng. Một số ước tính độc lập cho rằng tổng dòng vốn (thụ động + chủ động) có thể đạt 3-6 tỷ USD trong 12-18 tháng sau nâng hạng; HSBC ước tính khoảng 3,4 tỷ USD, trong đó khoảng 1,5 tỷ USD là dòng vốn thụ động. Dòng vốn chủ động đi trước này, cùng với hiệu ứng tái định giá, có thể góp phần đảo chiều xu hướng bán ròng của nhà đầu tư nước ngoài trong những năm gần đây - dù quy mô và thời điểm sẽ phụ thuộc vào mặt bằng định giá, tỷ giá và mức độ chấp nhận rủi ro đối với thị trường mới nổi.

Việt Nam tiếp tục chuẩn bị cho việc nâng hạng theo MSCI

Nâng hạng theo FTSE là bước đầu tiên; mục tiêu tiếp theo là MSCI (bộ chỉ số được tham chiếu bởi lượng tài sản quản lý lớn hơn nhiều). Tại kỳ đánh giá tháng 6/2026, MSCI chưa đưa Việt Nam vào danh sách theo dõi nâng hạng. Việt Nam hiện chỉ đáp ứng khoảng 10 trong 18 tiêu chí về khả năng tiếp cận thị trường của MSCI, với các điểm nghẽn còn lại bao gồm: FOL, cơ chế ký quỹ trước/thanh toán bù trừ và thị trường ngoại hối (chưa có thị trường tiền tệ ở nước ngoài và các giao dịch trong nước vẫn gắn với giao dịch chứng khoán cơ sở). Việc giải quyết những vấn đề này sẽ quyết định lộ trình nâng hạng MSCI - yếu tố hỗ trợ tiếp theo cho tăng trưởng dòng vốn dài hạn của Việt Nam.

Hệ thống khuyến nghị của Vietcap

Tôi, Nguyễn Quốc Nhật Trung, xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty này. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Phương pháp định giá và Hệ thống khuyến nghị của Vietcap

Nội dung chính trong hệ thống khuyến nghị: Khuyến nghị được đưa ra dựa trên mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu để đạt đến giá mục tiêu, được xác định bằng công thức (giá mục tiêu - giá hiện tại) / giá hiện tại và không liên quan đến hoạt động thị trường. Công thức này được áp dụng từ ngày 1/1/2014.

Các khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ trên 20%
KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dương từ 10%-20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dao động giữa âm 10% và dương 10%
KÉM KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm từ 10-20%
BÁN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm trên 20%
KHÔNG ĐÁNH GIÁ	Bộ phận nghiên cứu đang hoặc có thể sẽ nghiên cứu cổ phiếu này nhưng không đưa ra khuyến nghị hay giá mục tiêu vì lý do tự nguyện hoặc chỉ để tuân thủ các quy định của luật và/hoặc chính sách công ty trong trường hợp nhất định, bao gồm khi Vietcap đang thực hiện dịch vụ tư vấn trong giao dịch sáp nhập hoặc chiến lược có liên quan đến công ty đó.
KHUYẾN NGHỊ TẠM HOÃN	Hình thức đánh giá này xảy ra khi chưa có đầy đủ thông tin cơ sở để xác định khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu. Khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu trước đó, nếu có, không còn hiệu lực đối với cổ phiếu này.

Trừ khi có khuyến cáo khác, những khuyến nghị đầu tư chỉ có giá trị trong vòng 12 tháng. Những biến động giá trong tương lai có thể làm cho các khuyến nghị tạm thời không khớp với mức chênh lệch giữa giá thị trường của cổ phiếu và giá mục tiêu nên việc diễn giải các khuyến nghị đầu tư cần được thực hiện một cách linh hoạt.

Rủi ro: Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Tỷ giá ngoại tệ có thể ảnh hưởng bất lợi đến giá trị, giá hoặc lợi nhuận của bất kỳ chứng khoán hay công cụ tài chính nào có liên quan được nói đến trong báo cáo này. Để được tư vấn đầu tư, thực hiện giao dịch hoặc các yêu cầu khác, khách hàng nên liên hệ với đơn vị đại diện kinh doanh của khu vực để được giải đáp.

Liên hệ

CTCP Chứng khoán Vietcap (Vietcap)

www.vietcap.com.vn

Trụ sở chính (1): Bitexco

Tháp tài chính Bitexco, tầng 15,
Số 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn, Tp. HCM
+84 28 3914 3588

Trụ sở chính (2): Nguyễn Huệ

Tòa nhà Vinatex, Tầng 3, Số 10 Nguyễn Huệ,
Phường Sài Gòn, TP. HCM
+84 28 8882 6868

Phòng giao dịch Hàm Nghi

Tòa nhà Doji, tầng 16, số 81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Sài Gòn, Tp. HCM
+84 28 8882 6868

Chi nhánh Hà Nội

109 Trần Hưng Đạo, tầng 6
Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
+84 24 6262 6999

Phòng giao dịch Mỹ Đình

SAP.A09 Tòa A - Chung cư cao tầng HH2-1 (The Matrix One)
Phường Từ Liêm, Tp. Hà Nội (Số 1 Lê Quang Đạo)
+84 28 8882 6868

Phòng Nghiên cứu và Phân tích

Research Team: +84 28 3914 3588
research@vietcap.com.vn

Hoàng Nam
Giám đốc, ext 124
nam.hoang@vietcap.com.vn

Ngân hàng, Chứng khoán và Bảo hiểm

Huỳnh Thị Hồng Ngọc,

Trưởng phòng, ext 138

- Vũ Thế Quân, Trưởng phòng, ext 364
- Hồ Thu Nga, Chuyên viên, ext 516
- Đinh Kiến Vương, Chuyên viên, ext 468

Vĩ mô

Hoàng Thúy Lương

Trưởng phòng cao cấp, ext 368

- Đào Minh Quang, Chuyên viên, ext 365

Hàng tiêu dùng

Bùi Nguyên Cẩm Giang

Trưởng phòng cao cấp, ext 125

- Bùi Xuân Vĩnh, Chuyên viên cao cấp, ext 584
- Lý Phúc Thanh Ngân, Chuyên viên cao cấp, ext 532
- Nguyễn Thảo Nguyên, Chuyên viên, ext 268

Dầu khí, Điện và Nước

Đinh Thị Thủy Dương

Phó Giám đốc, ext 140

- Đỗ Công Anh Tuấn, Chuyên viên cao cấp, ext 181
- Dương Tấn Phước, Chuyên viên cao cấp, ext 135
- Phạm Phú Lộc, Chuyên viên, ext 549

Bất động sản

Lưu Bích Hồng

Trưởng phòng cao cấp, ext 120

- Phạm Nhật Anh, Chuyên viên cao cấp, ext 149
- Thân Như Đoàn Thực, Chuyên viên cao cấp, ext 174

Công nghiệp và Cơ sở hạ tầng

Nguyễn Thảo Vy

Trưởng phòng cao cấp, ext 147

- Nguyễn Thị Ngọc Hân, Chuyên viên, ext 191
- Hoàng Gia Huy, Chuyên viên, ext 526

Khách hàng cá nhân

Vũ Minh Đức - Phó Giám đốc, ext 363

- Nguyễn Quốc Nhật Trung, Trưởng phòng, ext 129
- Tống Hoàng Trâm Anh, Phó Trưởng phòng, ext 366
- Lê Hải Đăng, Chuyên viên, ext 570
- Võ Phan Hồng Kiệt, Chuyên viên, ext 470

Phòng Tư Vấn Đầu Tư và Phòng Giao dịch Chứng khoán - Khách hàng tổ chức

Anthony Le

Giám đốc

Phòng Giao dịch Chứng khoán - Khách hàng tổ chức

+84 28 3914 3588, ext 525

anthony.le@vietcap.com.vn

Châu Thiên Trúc Quỳnh

Giám đốc điều hành

Phòng Tư Vấn Đầu Tư

+84 28 3914 3588, ext 222

quynh.chau@vietcap.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap, Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố, Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này, Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành, Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước, Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán Vietcap và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này, Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt, Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap, Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.